TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN DŨNG** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** **……***……**

Số: 34/2019/QĐST-HNGĐ *Yên Dũng, ngày 04 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ các Điều 5, 48, khoản 2 Điều 71, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 và Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 điều 18 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ỏn phớ và lệ phớ tũa ỏn.

Xét thấy: Nguyên đơn có đơn đề nghị xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, việc rút yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

1.Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 92/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 thỏng 4 năm 2019 về việc chia tài sản sau ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 1963;

- Bị Đơn: Chị Lê Thị S, sinh năm 1965;

Đều STQ: Thôn N, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp được quy định tại khoản 3 điều 192, điểm c khoản 1 điều 217 của Bộ luật này và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Trả lại anh Trần Văn V 3.900.000đ *(Ba triệu chín trăm nghìn đồng chẵn)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2016/0002775 ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Lưu hồ sơ,VP.

THẨM PHÁN

Vũ Tân Thịnh